

LỜI CẢM ƠN

Lời đầu tiên em xin được bày tỏ sự trân trọng và lòng biết ơn chân thành đối với thầy giáo, Thạc sỹ. Vũ Mạnh Khánh giảng viên khoa Công nghệ thông tin - Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng. Trong suốt thời gian học và làm đồ án tốt nghiệp, thầy đã dành rất nhiều thời gian quý báu để tận tình chỉ bảo, hướng dẫn, định hướng cho em thực hiện đồ án.

Em xin chân thành cảm ơn tất cả các thầy cô giáo trong Bộ môn Công nghệ thông tin - Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng, chân thành cảm ơn các thầy giáo, cô giáo tham gia giảng dạy và truyền đạt những kiến thức quý báu trong suốt thời gian em học tập tại trường, đã đọc và phản biện đồ án của em giúp em hiểu rõ hơn các vấn đề mình nghiên cứu, để em có thể hoàn thành đồ án tốt nghiệp này.

Em xin cảm ơn GS.TS.NGŨT Trần Hữu Nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Dân lập Hải Phòng, Ban giám hiệu nhà trường, Bộ môn tin học, các Phòng ban nhà trường đã tạo điều kiện tốt nhất cho em cũng như các bạn khác trong suốt thời gian học tập và làm tốt nghiệp.

Tuy có nhiều cố gắng trong quá trình học tập, trong thời gian thực tập cũng như trong quá trình làm đồ án nhưng không thể tránh khỏi những thiếu sót, em rất mong được sự góp ý quý báu của tất cả các thầy giáo, cô giáo cũng như tất cả các bạn để kết quả của em được hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

Hải Phòng, 04 tháng 07 năm 2011.

Sinh viên

Phạm Văn Vinh

MỤC LỤC

DANH MỤC HÌNH VẼ VÀ BẢNG BIỂU	4
MỞ ĐẦU	6
CHƯƠNG I: TỔNG QUAN ASP.NET VÀ VISUAL STUDIO 2008.....	7
1.1 Giới thiệu về ASP.NET	7
1.1.1 NET FRAMEWORK.....	7
1.1.2 ASP.NET là gì.....	7
1.1.3 Khác biệt giữa ASP.NET và ASP.....	8
1.1.4 Quá trình xử lý tập tin Aspx.....	11
1.1.5 Các đối tượng của ASP.NET	12
1.1.6 Phát triển một website ASP.NET.....	15
1.2 Microsoft Visual Studio 2008 Professional Edition	16
CHƯƠNG II: MÔ TẢ VÀ PHÂN TÍCH BÀI TOÁN	19
2.1 Khảo sát bài toán	19
2.1.1 Mô tả bài toán	19
2.1.2 Biểu đồ phân rã chức năng.....	20
2.1.3 Các mẫu biểu.....	22
2.2 Các mô hình	23
2.2.1 Ma trận thực thể chức năng.....	23
2.2.2 Biểu đồ ngữ cảnh	24
2.2.3 Xây dựng biểu đồ luồng dữ liệu mức 0	25
2.2.4 Biểu đồ luồng dữ liệu mức 1:.....	26
Hình 2.8: Biểu đồ luồng dữ liệu cho tiến trình 1.0	26
2.2 Mô hình ER và mô hình quan hệ.....	29
2.3.1 Đưa ra các thực thể	29

2.3.2	Xác định mối quan hệ giữa các thực thể.....	32
2.3.3	Mô hình ER.....	34
2.3.4	Thiết kế cơ sở dữ liệu, mô hình quan hệ.....	35
CHƯƠNG III: CHƯƠNG TRÌNH.....		37
3.1	Giới thiệu chương trình.....	37
3.2	Hướng dẫn cài đặt.....	37
3.2.1	Cài đặt SQL 2005 Express Edition.....	37
3.2.2	Cài đặt IIS.....	39
3.2.3	Cài đặt thư mục ảo, tạo kết nối và Attach Cơ sở dữ liệu.....	40
3.3	Hướng dẫn sử dụng.....	41
3.3.1	Hướng dẫn chức năng đăng ký.....	41
3.3.2	Hướng dẫn chức năng đăng tin.....	43
3.3.3	Hướng dẫn chức năng gia hạn.....	45
3.3.4	Hướng dẫn một số chức năng trong Administrator Control.....	47
KẾT LUẬN.....		49
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....		50

DANH MỤC HÌNH VẼ VÀ BẢNG BIỂU

Hình 1.1: Kiến trúc .NET Framework	7
Hình 1.2: Quá trình xử lý tập tin aspx.....	11
Hình 2.1: Biểu đồ phân rã chức năng.....	20
Hình 2.2: Bảng hồ sơ khách hàng	22
Hình 2.3: Bảng tin	22
Hình 2.4: Bảng giá	22
Hình 2.5: Bảng ma trận thực thể chức năng.....	23
Hình 2.6: Biểu đồ ngữ cảnh	24
Hình 2.7: Biểu đồ luồng dữ liệu mức 0.....	25
Hình 2.8: Biểu đồ luồng dữ liệu cho tiến trình 1.0	26
Hình 2.9: Biểu đồ luồng dữ liệu cho tiến trình 2.0	27
Hình 2.10: Biểu đồ luồng dữ liệu cho tiến trình 3.0	28
Hình 2.11: Thực thể Khách hàng	29
Hình 2.12: Thực thể tin quảng cáo.....	30
Hình 2.13: Thực thể bảng giá.....	30
Hình 2.14: Thực thể Nơi đăng	31
Hình 2.15: thực thể Danh mục	31
Hình 2.16: Mối quan hệ giữa thực thể “Khách hàng” và “Tin quảng cáo”	32
Hình 2.17: Mối quan hệ giữa “Bảng giá” và “Tin quảng cáo”	32
Hình 2.18: Mối quan hệ giữa “Tin quảng cáo” và “Nơi đăng”.....	33
Hình 2.19: Mối quan hệ giữa “Tin quảng cáo” và “Danh mục”	33
Hình 2.20: Mô hình ER.....	34
Hình 2.21: Mô hình quan hệ	36
Hình 3.1: Chế độ Mixed mode SQL Server.....	39

Hình 3.2: Giao diện trang chủ	42
Hình 3.3: Form đăng ký	42
Hình 3.4: Thông báo đăng ký thành công	43
Hình 3.5: Form đăng ký	44
Hình 3.6: Email thông báo khách hàng đăng tin.....	45
Hình 3.7: Bảng điều khiển khách hàng	46
Hình 3.8: Email thông báo gia hạn.....	47
Hình 3.9: Duyệt tin.....	47
Hình 3.10: Quản lý thành viên	48

MỞ ĐẦU

Buổi sáng, mở cửa thấy một tờ giới thiệu chuyên lắp đặt ăng ten, bước ra đường thấy các bức tường được trang điểm bằng những dòng chữ khoan cắt bê tông và nhận rút hầm cầu. buổi trưa mở máy tính, nhận được email sửa chữa thiết bị điện gia dụng tại nhà, buổi tối lên tivi, màn hình đầy những đầu gọi, kem đánh răng và bông băng... Nhìn từ đầu phố đến cuối phố, trên cửa tất cả các căn nhà đều được che kín bằng những hình ảnh quảng cáo đủ kiểu, màu sắc, hình dáng, kích cỡ... Một thế giới đầy quảng cáo. Đó là thể hiện của nền kinh tế tiêu dùng phát triển.

Một cửa hàng nhỏ muốn quảng cáo sản phẩm, một người muốn bán một món hàng hay đang cần mua một món hàng họ khó có thể làm một thông tin quảng cáo để đưa lên truyền hình hay lên báo hay việc làm tờ rơi vừa mất công sức, hiệu quả không cao. Nhưng thời đại hiện nay với sự phát triển cực kỳ mạnh mẽ của mạng Internet, quảng cáo hiệu quả và tiết kiệm chi phí nhất là quảng cáo trên website quảng cáo thương mại.

Vì thế nên em chọn đề tài “*Xây dựng website quảng cáo thương mại bằng ASP.NET*”. Website này xây dựng với mục đích trợ giúp việc đăng quảng cáo cho những doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và mang về lợi nhuận.

Đề án gồm ba chương:

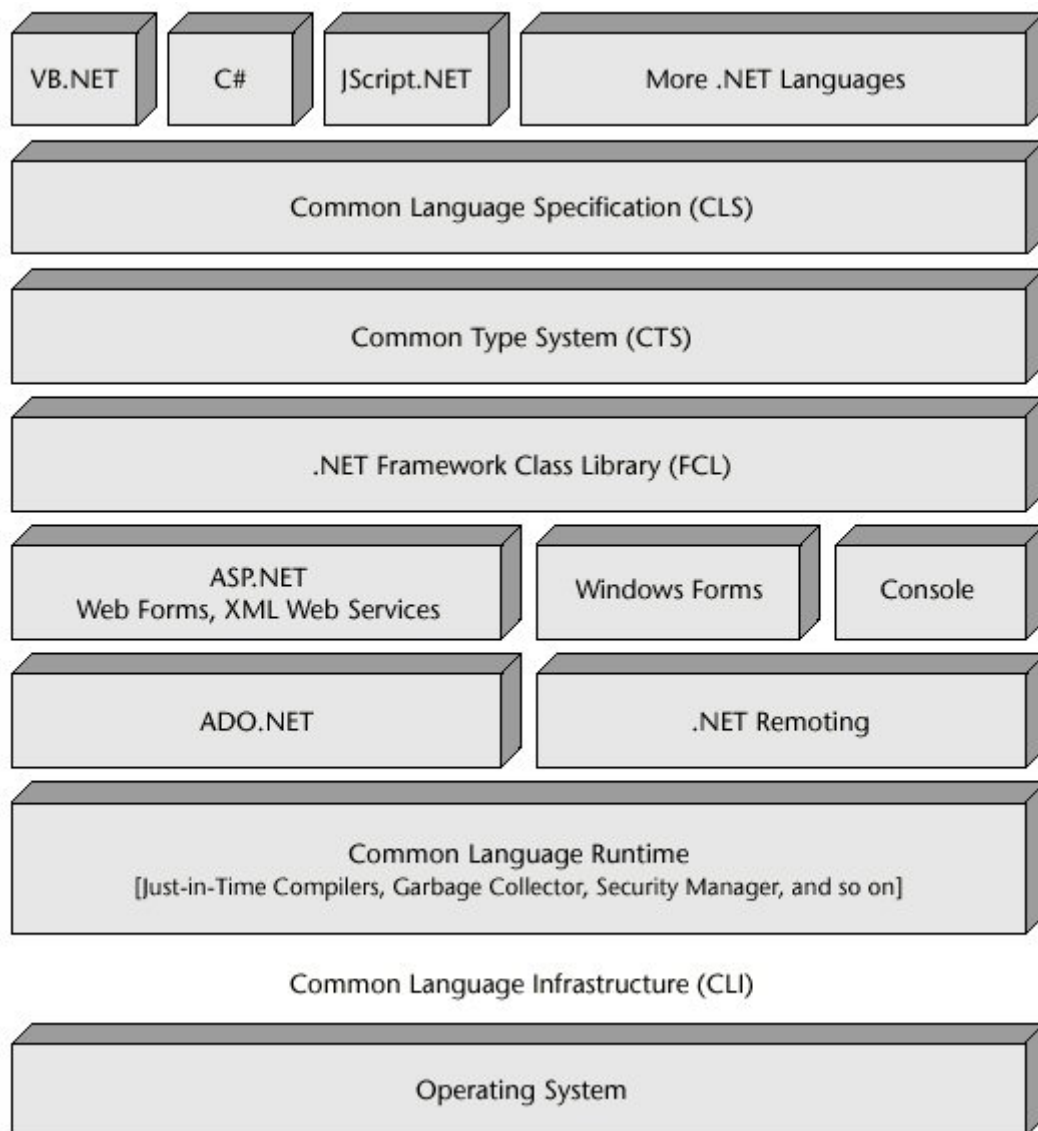
- Chương I: Tổng quan về ASP.NET Microsoft Visual Studio 2008
- Chương II: Mô tả và phân tích bài toán
- Chương III: Chương trình

CHƯƠNG I: TỔNG QUAN ASP.NET VÀ VISUAL STUDIO 2008

1.1 Giới thiệu về ASP.NET

1.1.1 NET FRAMEWORK

.NET Framework là một tập những giao diện lập trình và là tâm điểm của nền tảng .NET. Nó cung cấp cơ sở hạ tầng để xây dựng và chạy các dịch vụ Web.



Hình 1.1: Kiến trúc .NET Framework

1.1.2 ASP.NET là gì

Trước hết, họ tên của ASP.NET là Active Server Pages .NET (.NET ở đây là .NET framework). ASP.NET là một công nghệ có tính cách mạng dùng để phát triển các ứng dụng về mạng hiện nay cũng như trong tương lai (ASP.NET is a

revolutionary technology for developing web applications). Lưu ý ở chỗ ASP.NET là một phương pháp tổ chức hay khung tổ chức (framework) để thiết lập các ứng dụng hết sức mạnh mẽ cho mạng dựa trên CLR (Common Language Runtime) chứ không phải là một ngôn ngữ lập trình. Ngôn ngữ lập trình được dùng để diễn đạt ASP.NET là VB.NET (Visual Basic .NET) và VB.NET chỉ là một trong 25 ngôn ngữ .NET hiện nay được dùng để phát triển các trang ASP.NET mà thôi.

Tuy mang họ tên gần giống như ASP cổ điển nhưng **ASP.NET không phải là ASP**. Sau đây là phân sơ lược vài khác biệt giữa ASP.NET và ASP để có khái niệm tổng quát về ASP.NET

1.1.3 Khác biệt giữa ASP.NET và ASP

SỰ THAY ĐỔI CƠ BẢN

ASP đã và đang thi hành sứ mạng được giao cho nó để phát triển mạng một cách tốt đẹp như vậy thì tại sao phải cần phải đổi mới hoàn toàn? Lý do đơn giản là ASP không còn đáp ứng đủ nhu cầu hiện nay trong lĩnh vực phát triển mạng của công nghệ Tin Học. ASP được thiết kế riêng biệt và nằm ở tầng phía trên hệ điều hành Windows và Internet Information Service, do đó các công dụng của nó hết sức rời rạc và giới hạn.

Trong khi đó, ASP.NET là một cơ cấu trong các cơ cấu của hệ điều hành Windows dưới dạng nền hay khung .NET (.NET framework), như vậy ASP.NET không những có thể dùng các object của các ứng dụng cũ mà còn có thể xử dụng tất cả mọi tài nguyên mà Windows có.

Ta có thể tóm tắt sự thay đổi như sau:

- Tập tin của ASP.NET (ASP.NET file) có extension là .ASPX, còn tập tin của ASP là .ASP.
- Tập tin của ASP.NET (ASP.NET file) được phân tích ngữ pháp (parsed) bởi XSPISAPI.DLL, còn tập tin của ASP được phân tích bởi ASP.DLL.
- ASP.NET là kiểu mẫu lập trình phát động bằng sự kiện (event driven), còn các trang ASP được thi hành theo thứ tự tuần tự từ trên xuống dưới.
- ASP.NET xử dụng trình biên dịch (compiled code) nên rất nhanh, còn ASP dùng trình thông dịch (interpreted code) do đó hiệu suất và tốc độ cũng thua kém hẳn.

ASP.NET hỗ trợ gần 25 ngôn ngữ lập trình mới với .NET và chạy trong môi trường biên dịch (compiled environment), còn ASP chỉ chấp nhận VBScript và JavaScript nên ASP chỉ là một scripted language (ngôn ngữ kịch bản) trong môi trường thông dịch (in the interpreter environment). Không những vậy, ASP.NET còn kết hợp nhuần nhuyễn với XML (Extensible Markup Language) để chuyển vận các thông tin (information) qua mạng.

ASP.NET hỗ trợ tất cả các trình duyệt và quan trọng hơn nữa là hỗ trợ các thiết bị di động (mobile devices). Chính các thiết bị di động, mà mỗi ngày càng phổ biến, đã khiến việc dùng ASP trong việc phát triển mạng nhằm vươn tới thị trường mới đó trở nên vô cùng khó khăn.

KIỂU MẪU REQUEST/RESPONSE

Kiểu mẫu này chính là toàn bộ phương pháp làm việc theo kiểu Client /Server hiện dùng với ASP.

Client/Server - Một trường hợp đơn giản nhất là sự trao đổi thông tin giữa 2 máy vi tính để hoàn thành 1 công việc nào đó, trong đó máy server cung cấp dịch vụ theo yêu cầu của 1 máy khách (Client PC).

Thông thường, Server là máy vi tính lưu trữ thông tin về mạng trong đó có hình ảnh, video, những trang HTML hay ASP và Client là máy vi tính được dùng để viếng thăm mạng. Một cách tổng quát phương pháp này gồm có 4 bước như sau:

1. Client (thông qua trình duyệt, Internet Browser) xác định vị trí của Web Server qua 1 nối URL (Universal Resource Locator)
2. Client sẽ yêu cầu được tham khảo 1 trang trong mạng đó và thường là trang chủ (home page) như index.htm hay default.htm
3. Server đáp ứng bằng cách hoàn trả hồ sơ mà Client đã yêu cầu trước đây
4. Client nhận được hồ sơ gửi về và hiển thị (display) trong browser của mình

Lưu ý, một khi Client đã nhận được hồ sơ rồi là quá trình trao đổi qua lại đó kết thúc ngay tức khắc.

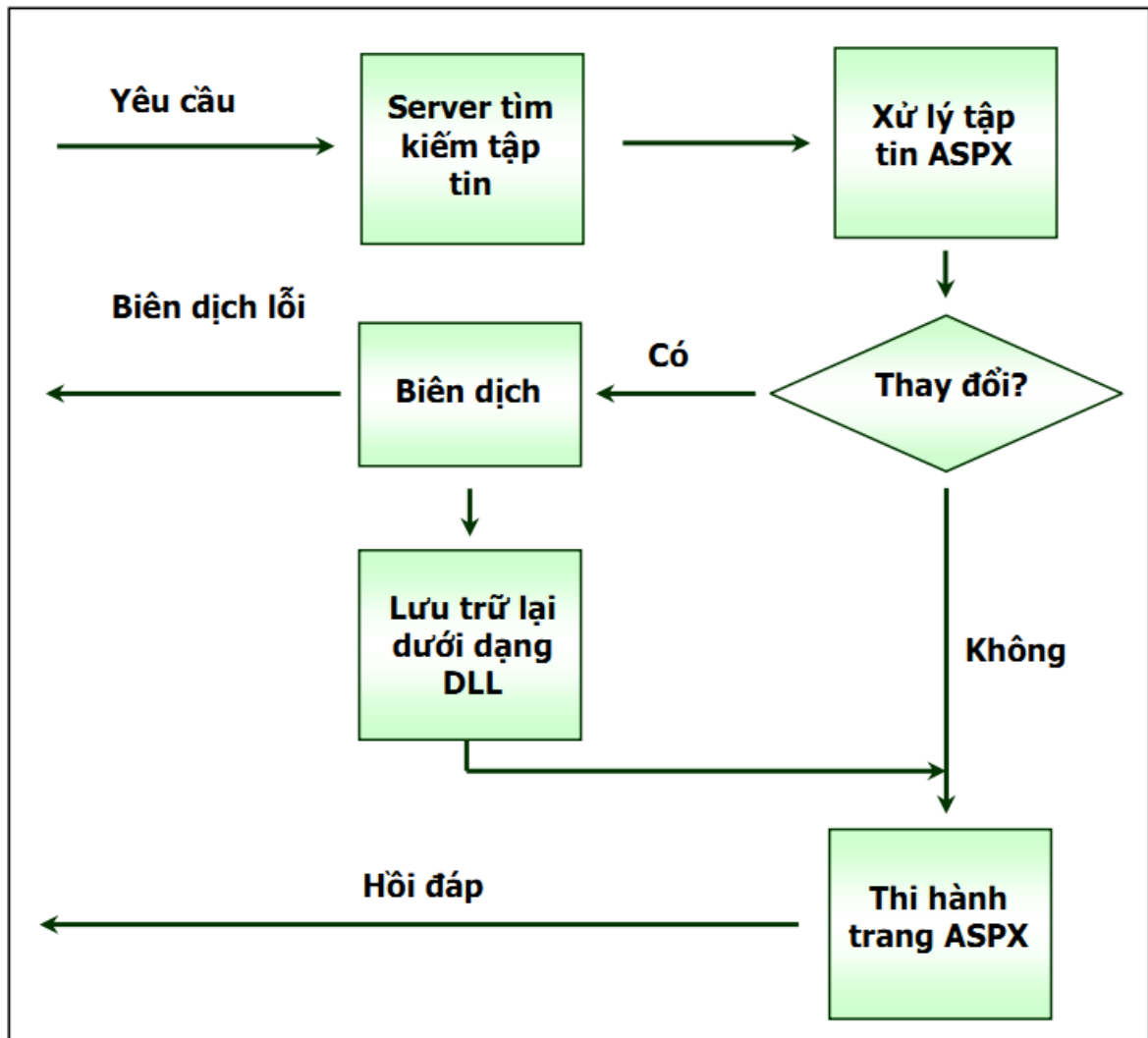
KIỂU MẪU EVENT-DRIVEN

Kiểu mẫu event-driven này dùng với ASP.NET cũng tương tự như là kiểu mẫu event-driven ta vẫn thường dùng trong khi lập trình các ứng dụng với Visual Basic 6.

Trong kiểu mẫu này, Server sẽ không chờ Client yêu cầu tham khảo 1 trang nào đó trong mạng mà Server đã bố trí và kế hoạch sẵn trước tất cả mọi tình huống để có thể hành động kịp thời mỗi khi Client quyết định làm 1 điều gì đó. Đó là “response to your action”, còn trong kiểu mẫu trước là “response to your request”, như vậy ASP.NET có thể phát hiện ra các hành động của Client để phản ứng cho thích hợp.

ASP.NET có thể làm được điều đó là dựa vào tiến trình xử lý linh động ở Client (gọi là clever client-side processing) để thực hiện kiểu mẫu event-driven này của mình. Tiến trình xử lý ở Client xảy ra khi ta bố trí nguồn mã thích hợp mà Client có thể hiểu được trong các trang ta gửi về cho Client. Lưu ý là mặc dù các trang mạng (web page) ta đều chứa ở Server nhưng nguồn mã lại có thể được thực hiện và xử lý, hoặc ở Server hoặc ở Client (Server-Side processing, Client-Side processing) tùy theo cách ta bố trí.

1.1.4 Quá trình xử lý tập tin Aspx



Hình 1.2: Quá trình xử lý tập tin aspx

1.1.5 Các đối tượng của ASP.NET

1.1.5.1 Đối tượng Request, Response

Request và Response là 2 đối tượng được dùng nhiều nhất trong lập trình ASP, và cho đến ASP.NET vẫn được dùng rất nhiều, dùng trao đổi dữ liệu giữa trình duyệt và server. Request cho phép lấy về các thông tin từ client. Khi browser gửi một yêu cầu trang web lên server ta gọi là 1 request

Chúng ta thường sử dụng các lệnh request sau:

Request.QueryString

Cho phép server lấy về các giá trị được gửi từ người dùng qua URL hoặc form (method GET).

Ví dụ ở trang home.aspx chúng ta đặt một dòng liên kết sang trang gioithieu.aspx với thẻ sau:

```
<a href="gioithieu.aspx?tacgia=Tran Van A">Nhấn vào đây để sang trang giới thiệu</a>
```

Biến "tacgia" có giá trị là "Tran Van A" được người dùng gửi tới server kèm theo URL. (người dùng có thể gõ thẳng địa chỉ:

["http://localhost/alias/gioithieu.aspx?tacgia=Tran Van A"](http://localhost/alias/gioithieu.aspx?tacgia=Tran Van A) trên thanh Address của trình duyệt)

Server muốn nhận lại giá trị này thì dùng request.QueryString ở trang gioithieu.asp

```
<%dim a
a=request.querystring("tacgia") 'lúc này a có giá trị là "Tran Van A"
response.write "Tác giả của trang home.asp là: " &a
%>
```

Tương tự như vậy nếu người dùng gửi giá trị Tran Van A thông qua một biến trong form và chọn method GET

```
<form method="get" action="gioithieu.asp">
<input type="text" name="tacgia" value="Tran Van A">
<input type="submit" name="submit" value="Nhan vao day de sang trang
gioi thieu">
</form>
```

Request.Form

Cho phép server lấy về các giá trị được gửi từ người dùng qua form (method POST).

Chẳng hạn file form.aspx:

```
<form method="POST" action="xulyform.aspx">
<input type="text" name="User">
<input type="submit" name="submit" value="Nhan vao day de sang trang
gioi thieu">
</form>
```

File xulyform.aspx làm nhiệm vụ xử lý thông tin từ Form này sẽ dùng câu lệnh request.form để nhận lại thông tin người dùng đã gõ vào:

```
<%Dim x
x=Request.form("User") %>
response.write "Tên người dùng là: "&x
%>
```

Response

Đối tượng Response dùng để gửi các đáp ứng của server cho client. Chúng ta thường dùng một số lệnh Response sau:

Response.Write

Đưa thông tin ra màn hình trang web. Ví dụ để đưa câu chào Hello ra màn hình ta dùng lệnh sau:

```
<%response.write "Hello"%>
```

Hiện thị thời gian trên server ra màn hình:

```
<%response.write now%>
```

hoặc `<%=now%>`

now là hàm lấy ngày giờ hệ thống trên server

Response.Redirect

Chuyển xử lý sang một trang Asp.Net khác.

Ví dụ trang xulyform.aspx sau khi kiểm tra form đăng nhập thấy người dùng không có quyền vào website thì nó sẽ chuyển cho file Error.aspx(file này hiển thị một thông báo lỗi user không có quyền truy cập)

```
<% Response.redirect "error.aspx" %>
```

Response.End

Ngừng xử lý các Script. Dùng lệnh này khi muốn dừng xử lý ở một vị trí nào đó và bỏ qua các mã lệnh ASP.NET ở phía sau. Đây là cách rất hay dùng trong một số tình huống, chẳng hạn như debug lỗi

1.1.5.2 Đối tượng session, Application

Session là một phiên làm việc giữa từng người dùng và web server, nó bắt đầu khi người đó lần đầu tiên truy cập tới 1 trang web trong website và kết thúc khi người đó rời khỏi website hoặc không tương tác với website trong một khoảng thời gian nhất định (time out). Như vậy tại một thời điểm một website có bao nhiêu người truy cập thì có bấy nhiêu phiên ứng với mỗi người, các phiên này độc lập nhau. Để lưu những thông tin tác dụng trong 1 phiên, người ta dùng đối tượng Session, ví dụ khi một user bắt đầu session với việc login vào hệ thống, và user đã login đó cần được hệ thống ghi nhớ trong toàn phiên làm việc (nhằm tránh việc người dùng phải đăng nhập lại mỗi khi đưa ra một request). Giá trị của biến kiểu session có phạm vi trong tất cả các trang ASP.NET của ứng dụng, nhưng không có tác dụng đối với phiên làm việc khác.

Application đại diện cho toàn bộ ứng dụng, bao gồm tất cả các trang web trong website. Để lưu trữ những thông tin có tác dụng trong toàn ứng dụng, tức là

có giá trị trong tất cả các trang asp.net và tất cả các phiên, người ta dùng đối tượng Application

Điểm khác của biến application so với biến session là session chỉ có tác dụng đối với mỗi phiên, còn biến application có tác dụng với mọi phiên.

1.1.5.3 Đối tượng Server

Đối tượng Server được sử dụng để cung cấp thông tin của Server cho ứng dụng.

Thuộc tính MachineName

Thuộc tính này được dùng để lấy tên của Web Server.

Phương thức Mappath

Phương thức Mappath được dùng để lấy đường dẫn vật lý hoặc đường dẫn ảo đến một thư mục trên Server.

Phương thức Transfer(<Đường dẫn đến trang cần yêu cầu>)

Ngừng thi hành trang hiện hành, gửi yêu cầu mới đến trang được gọi thực hiện.

1.1.5.4 Đối tượng Cookies

Có thể xem một Cookie như một tập tin (với kích thước khá nhỏ) được Web Server lưu tại máy của người dùng. Mỗi lần có yêu cầu đến Web Server, những thông tin của Cookies cũng sẽ được gửi theo về Server.

1.1.6 Phát triển một website ASP.NET

Để phát triển một website bằng ASP.NET trước hết ta phải cần có:

- Internet Information services (IIS)

IIS được đính kèm với các phiên bản của Windows.

Microsoft Internet Information Services (các dịch vụ cung cấp thông tin Internet) là các dịch vụ dành cho máy chủ chạy trên nền Hệ điều hành Window nhằm cung cấp và phân tán các thông tin lên mạng, nó bao gồm nhiều dịch vụ khác nhau như Web Server, FTP Server,...

Nó có thể được sử dụng để xuất bản(publish) nội dung của các trang Web lên Internet/Intranet bằng việc sử dụng “Phương thức chuyển giao siêu văn bản“ - **Hypertext Transport Protocol (HTTP)**.

Như vậy, sau khi thiết kế xong các trang Web của mình, nếu muốn đưa chúng lên mạng để mọi người có thể truy cập và xem chúng thì phải nhờ đến một Web Server, ở đây là IIS.

- Microsoft Visual Studio .NET

Sẽ được giới thiệu ở phần 1.2

- .NET Framework

Xem phần 1.1.1

1.2 Microsoft Visual Studio 2008 Professional Edition

Visual Studio 2008 Professional Edition là bộ công cụ để dùng giúp tăng tốc quá trình biến của ý tưởng ban đầu của nhà phát triển thành hiện thực. Visual Studio 2008 Professional Edition được thiết kế để hỗ trợ các dự án phát triển nhắm đến nền tảng Web (bao gồm ASP.NET AJAX), Windows Vista, Windows Server 2008, hệ thống 2007 Microsoft Office, SQL Server 2008, cùng các thiết bị nền Windows Mobile. Số lượng nền tảng hệ thống mà các nhà phát triển phải nhắm đến để đáp ứng nhu cầu thương trường đang ngày càng gia tăng rất nhanh. Visual Studio 2008 Professional Edition cung cấp bộ công cụ tích hợp để đáp ứng mọi nhu cầu này thông qua việc cung cấp một tập hợp khổng lồ các chức năng có thể trong phiên bản Visual Studio 2008 Standard Edition.

Các nhà phát triển hiện nay phải đối mặt với thách thức là sự đa dạng của các nền tảng hệ thống cùng các ứng dụng tự tạo đem lại giá trị trong kinh doanh. Các bộ thiết kế và các tính năng ngôn ngữ tích hợp trong Visual Studio cho phép các nhà phát triển vừa xây dựng các ứng dụng liên kết cần thiết trong kinh doanh hiện nay vừa tận dụng môi trường.NET Framework 3.5 để giảm thiểu thời gian phát triển.

1. Đem đến các ứng dụng hiệu quả cao
2. Liên kết các dữ liệu bạn cần, bất kể vị trí, cũng như xây dựng các ứng dụng kiểm soát dữ liệu bằng truy vấn Language Integrated Query (LINQ).
3. Xây dựng các ứng dụng client hiệu quả
4. Phát triển các giải pháp tinh vi tăng cường trải nghiệm người dùng cùng các khả năng của hệ thống 2007 Microsoft Office và Windows Vista®.
5. Xây dựng các ứng dụng web mạnh mẽ
6. Xây dựng các ứng dụng tương tác phong phú bằng các giao diện web tương tác ASP.NET AJAX.
7. Xây dựng các ứng dụng tận dụng triệt để các công nghệ web mới nhất cùng cải tiến hỗ trợ cho AJAX và các điều khiển Web cũng như thư viện
8. Microsoft AJAX Library
9. Tạo các ứng dụng web dễ dàng hơn với giao diện được thiết kế lại và khả năng hỗ trợ nhiều chuẩn.
10. Tận dụng dữ liệu từ bất kì nguồn dữ liệu nào dễ dàng hơn với LINQ, một bộ các thành phần bổ sung ngôn ngữ cho Visual Basic và Visual C#

Quản lý và xây dựng các ứng dụng hướng đến nhiều phiên bản của bộ .NET Framework. Trong lần sử dụng đầu tiên bạn có thể sử dụng một công cụ để làm việc trên các ứng dụng chạy trên nền .NET Framework phiên bản 2.0, 3.0, và 3.5

Đảm bảo độ chính xác của ứng dụng dễ dàng hơn với bộ kiểm tra đơn vị tích hợp trong Visual Studio 2008 Professional Edition

Khám phá toàn bộ sức mạnh của bộ .NET Framework 3.5 với các công cụ tích hợp giúp đơn giản hóa việc xây dựng những trải nghiệm người dùng và các hệ thống liên kết thú vị

Xây dựng những trải nghiệm người dùng hấp dẫn với các bộ thiết kế tích hợp cho Windows Presentation Foundation. Các trải nghiệm được xây dựng với WPF có thể hoạt động liên kết mạnh mẽ với Windows Forms

Tạo các ứng dụng liên kết sử dụng các bộ thiết kế hình ảnh mới cho Windows Communications Foundation và Windows Workflow Foundation

Sử dụng môi trường phát triển chuyên nghiệp của Visual Studio để xây dựng các giải pháp dựa trên Microsoft Office đáng tin cậy, mở rộng được, cũng như dễ bảo trì (chỉ có trong phiên bản Visual Studio 2008 Professional Edition)

Tăng cường khả năng làm việc liên kết giữa các nhà phát triển và các nhà thiết kế để tạo ra những trải nghiệm người dùng phức tạp hơn.

CHƯƠNG II: MÔ TẢ VÀ PHÂN TÍCH BÀI TOÁN

2.1 Khảo sát bài toán

2.1.1 Mô tả bài toán

Khi khách hàng đến tham quan website và muốn đăng tin quảng cáo. Nếu là khách hàng mới (Chưa có tài khoản) thì phải đăng ký rồi đăng nhập. Ngược lại thì đăng nhập.

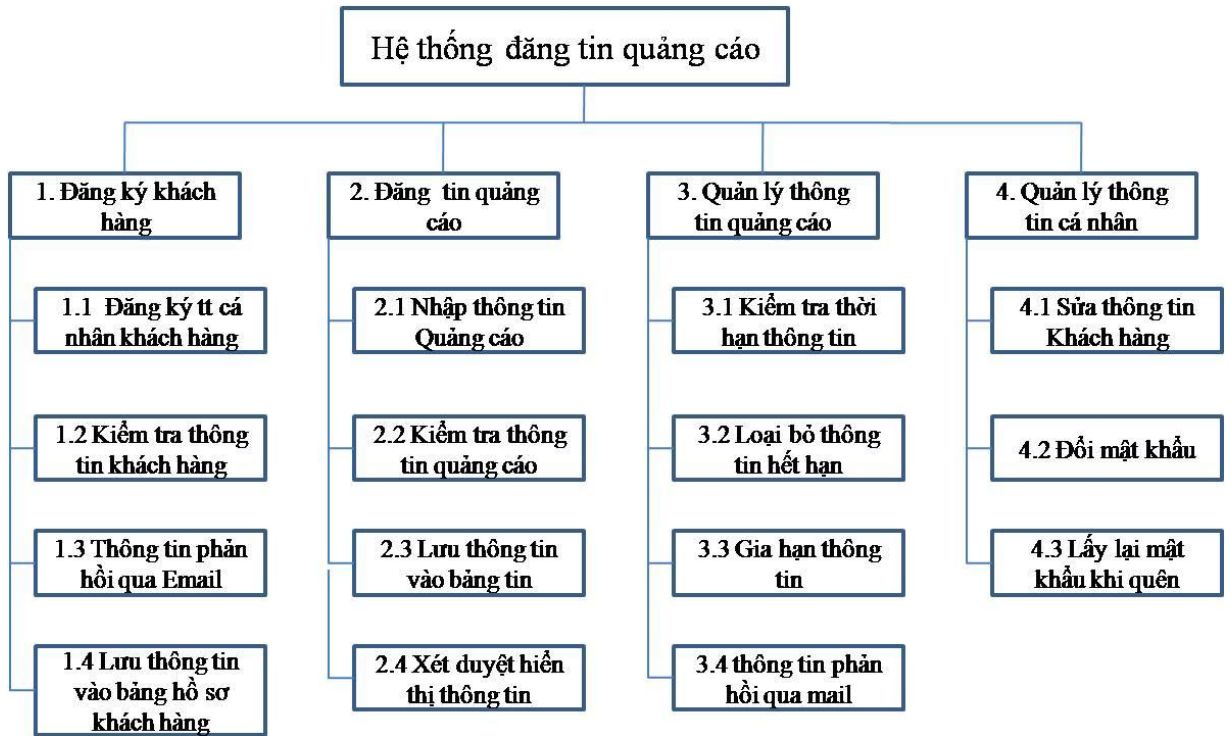
Đăng ký thông tin, khách hàng cần khai báo thông tin chi tiết (Tên đăng nhập, mật khẩu, họ tên, email...). Khi đăng ký thành công hệ thống sẽ lưu thông tin của khách hàng vào hồ sơ khách hàng và gửi một email thông báo đến hộp thư mà khách hàng khai báo. Khách hàng có thể đăng nhập bằng thông tin đã khai báo(Tên đăng nhập, mật khẩu).

Khi khách hàng đã đăng nhập thì có thể đăng thông tin quảng cáo. Trước khi đăng tin, khách hàng có thể xem bảng giá. Khách hàng cần điền chi tiết những thông tin về tin đăng quảng cáo (Tiêu đề, nội dung, danh mục, nơi đăng, thời hạn...). Khi đăng tin thành công, thông tin quảng cáo sẽ được lưu vào bảng tin và được chờ xét duyệt, thanh toán.

Hàng ngày, quản trị viên trang web quảng cáo phải đăng nhập vào admin control để duyệt các bài mà khách hàng đã đăng. Các bài được duyệt sẽ được hiển thị lên trang web với thời hạn mà khách hàng đã khai báo. Khi thông tin hết hạn, hệ thống sẽ gửi một email thông báo hết hạn đến cho khách hàng. Khách hàng có thể gia hạn thông tin.

Khách hàng có thể quản lý thông tin cá nhân, sửa thông tin cá nhân. Quản trị viên có toàn quyền thêm, sửa xóa thông tin khách hàng, thông tin quảng cáo, các danh mục, tỉnh thành

2.1.2 Biểu đồ phân rã chức năng



Hình 2.1: Biểu đồ phân rã chức năng

Mô tả chức năng lá:

“1.1” Đăng ký thông tin cá nhân khách hàng: Khách hàng phải khai báo đầy đủ những thông tin mà hệ thống yêu cầu như : tên đăng nhập, mật khẩu, Email, họ tên, địa chỉ...

“1.2” Kiểm tra thông tin khách hàng: Hệ thống kiểm tra tên đăng nhập của khách hàng không trùng lặp với khách hàng khác, mỗi khách hàng chỉ có một tên đăng nhập. Kiểm tra định dạng Email và kiểm tra mỗi Email chỉ được dùng một lần

“1.3” Thông tin phản hồi qua Email: Hệ thống gửi Email thông báo khách hàng đã đăng ký thành công.

“1.4” Lưu vào bảng hồ sơ khách hàng: Thông tin khách hàng đăng ký sẽ được lưu lại

“2.1” Nhập thông tin quảng cáo: Khách hàng đăng tin phải điền đầy đủ những thông tin cần thiết cho thông tin như tiêu đề, nội dung, danh mục, nơi đăng...

“2.2” Kiểm tra thông tin: Kiểm tra một số yêu cầu bắt buộc không được để trống như tiêu đề, nội dung

“2.3” Lưu thông tin vào bảng tin: thông tin sẽ được lưu vào bảng tin

“2.4” Xét duyệt và hiển thị thông tin: quản trị viên, duyệt bài, bài nào hợp lệ và đã thanh toán thì cho phép hiển thị

“3.1” Kiểm tra thời hạn thông tin: Mỗi thông tin có một hạn đăng nhất định, phải kiểm tra xem thông tin đã hết hạn hay chưa

“3.2” Loại bỏ những thông tin hết hạn: Những thông tin đã hết hạn sẽ bị loại bỏ không cho hiển thị trên website

“3.3” Gia hạn thông tin: Khách hàng có thể gia hạn thông tin hết hạn hoặc chưa hết hạn

“3.4” Thông tin phản hồi qua Email: Khi một thông tin hết hạn, hệ thống sẽ gửi một email đến cho khách hàng

“4.1” Sửa thông tin khách hàng: Khách hàng có thể sửa chữa thông tin cá nhân sau khi đã đăng nhập

“4.2” Đổi mật khẩu: Khách hàng có thể đổi mật khẩu sau khi đăng nhập

“4.3” Lấy lại mật khẩu khi quên: Khi khách hàng quên mật khẩu khách hàng có thể khai báo Email mình đã dùng để đăng ký, hệ thống sẽ tự động làm lại mật khẩu và gửi vào email cho khách hàng

2.1.3 Các mẫu biểu

Tên đăng nhập	Mật khẩu	Quyền	Họ và tên	Email	Địa chỉ	Số điện thoại

Hình 2.2: Bảng hồ sơ khách hàng

Mã tin	Tiêu đề	Người đăng	Mã danh mục	Danh mục	Mã nơi đăng	Nơi đăng	Nội dung	Ngày đăng	Ngày hết hạn	Giá	Trạng thái

Hình 2.3: Bảng tin

Mã giá	Tên giá	Số ngày hiển thị	Giá

Hình 2.4: Bảng giá

2.2 Các mô hình

2.2.1 Ma trận thực thể chức năng

2.2.1.1 Các hồ sơ dữ liệu

D1: Hồ sơ khách hàng: Lưu trữ những thông tin cá nhân của khách hàng đã đăng ký

D2: Bảng tin: Lưu trữ những thông tin quảng cáo của khách hàng đã đăng

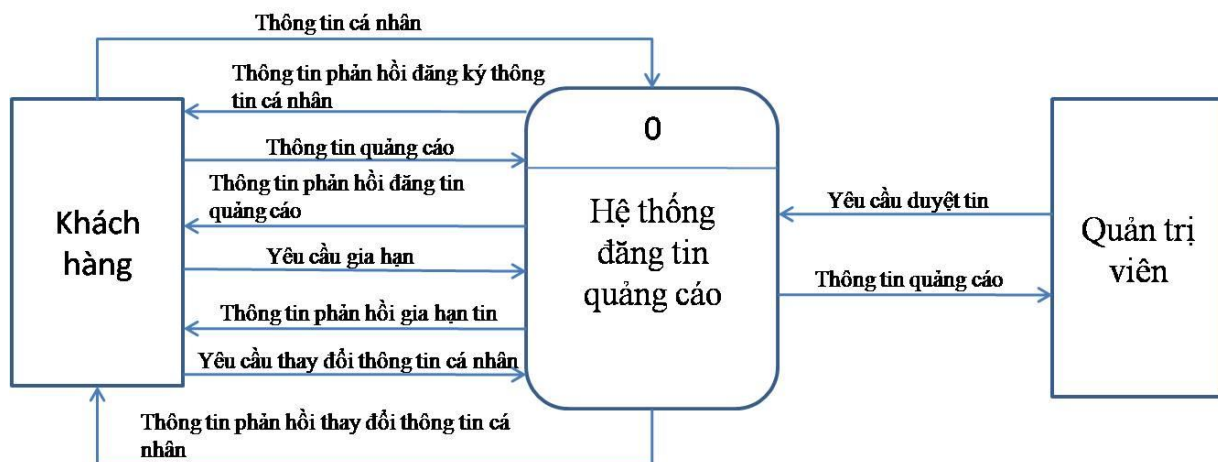
D3: Bảng giá: Lưu trữ giá cả tính theo thời gian đăng tin

2.2.1.2 Bảng ma trận thực thể chức năng

D1. Hồ Sơ khách hàng			
D2. Bảng tin			
D3. Bảng giá			
Các chức năng	D1	D2	D3
Đăng ký khách hàng	C		
Đăng tin quảng cáo	R	C	R
Quản lý thông tin quảng cáo	R	U	R
Quản lý thông tin cá nhân	U		

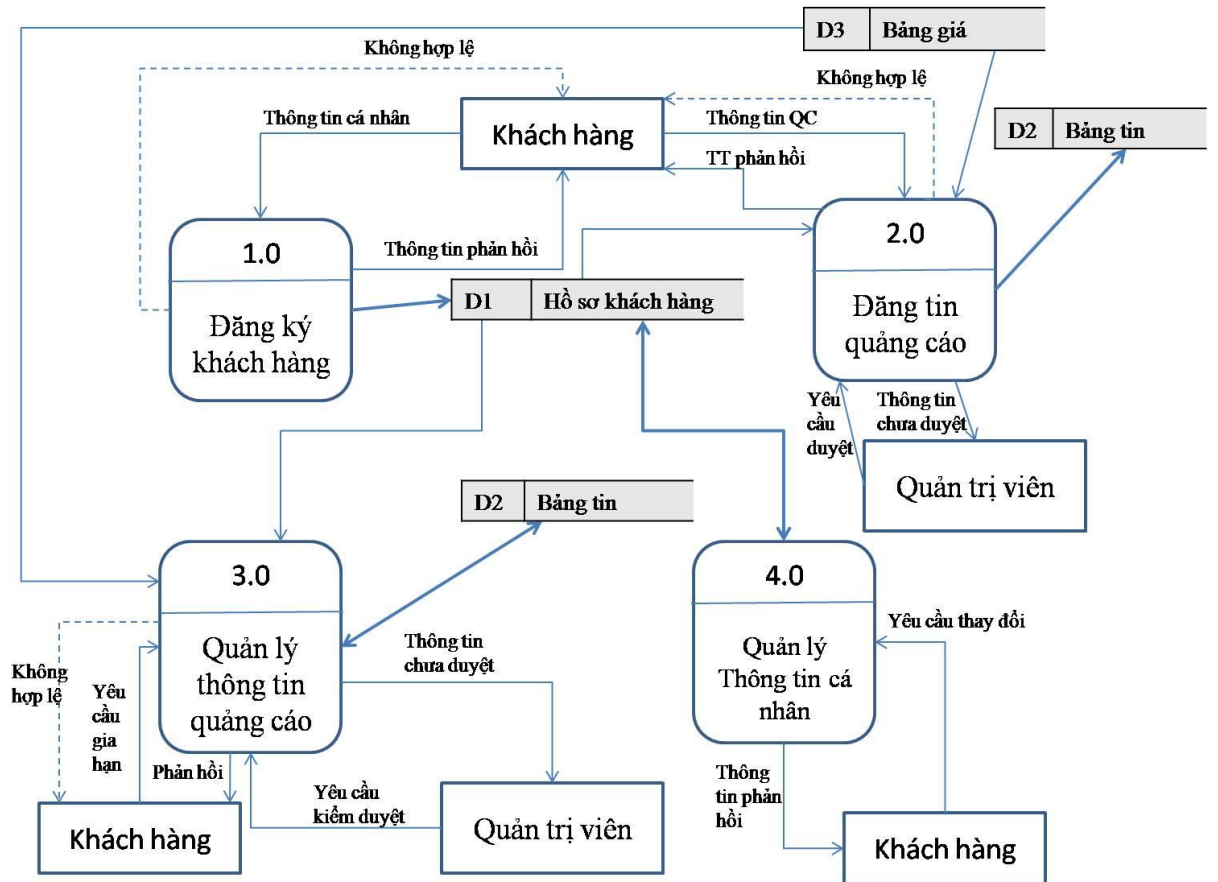
Hình 2.5: Bảng ma trận thực thể chức năng

2.2.2 Biểu đồ ngữ cảnh



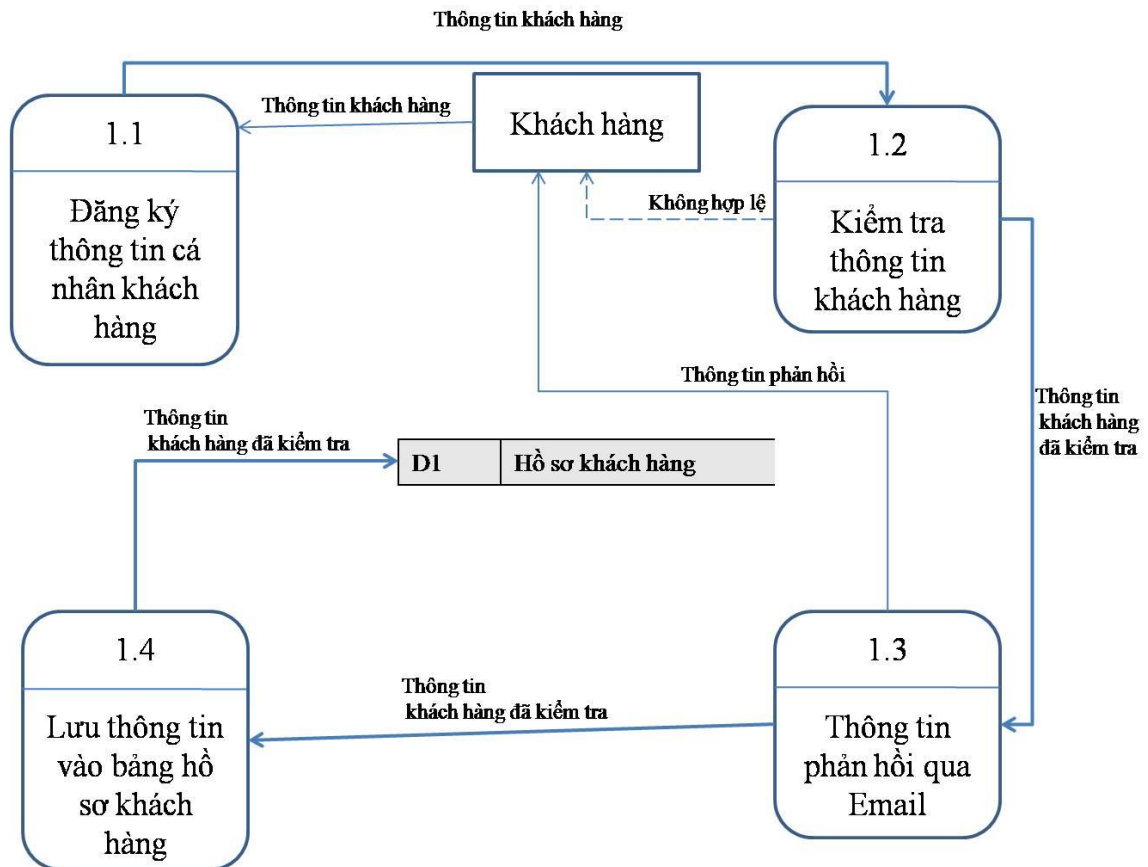
Hình 2.6: Biểu đồ ngữ cảnh

2.2.3 Xây dựng biểu đồ luồng dữ liệu mức 0

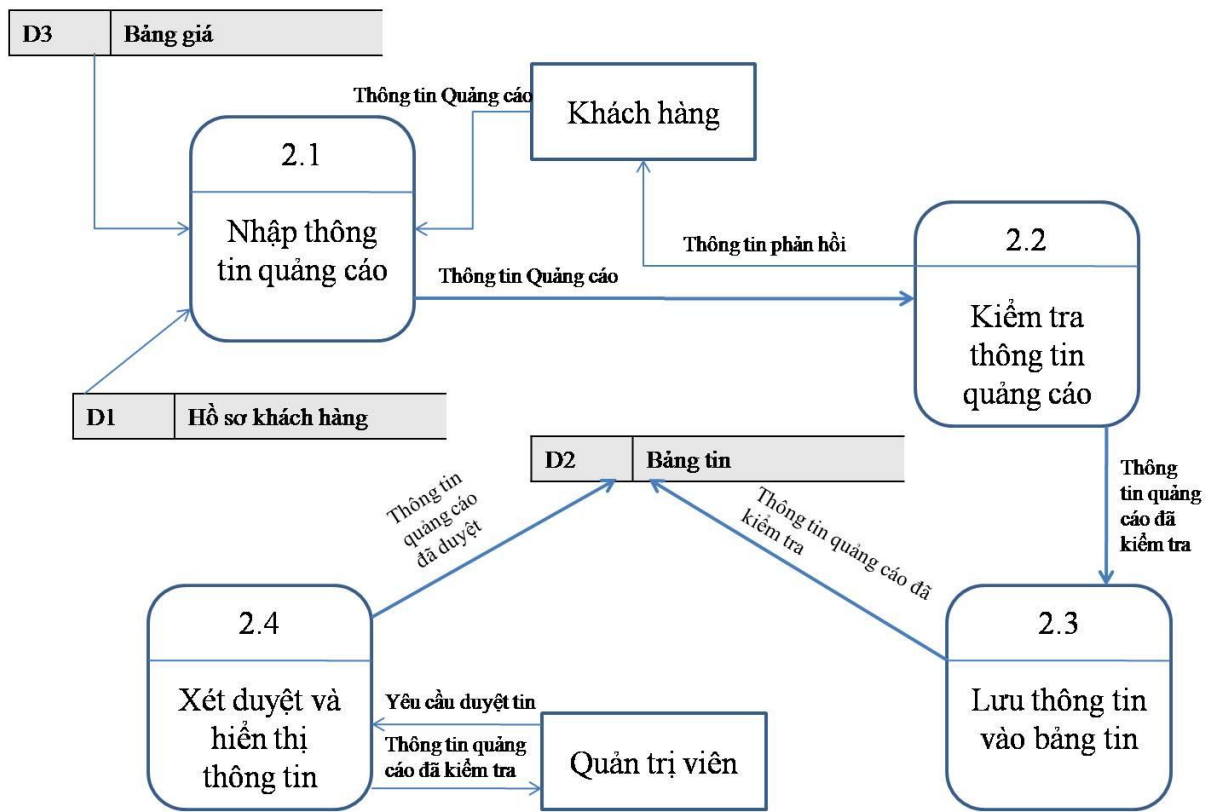


Hình 2.7: Biểu đồ luồng dữ liệu mức 0

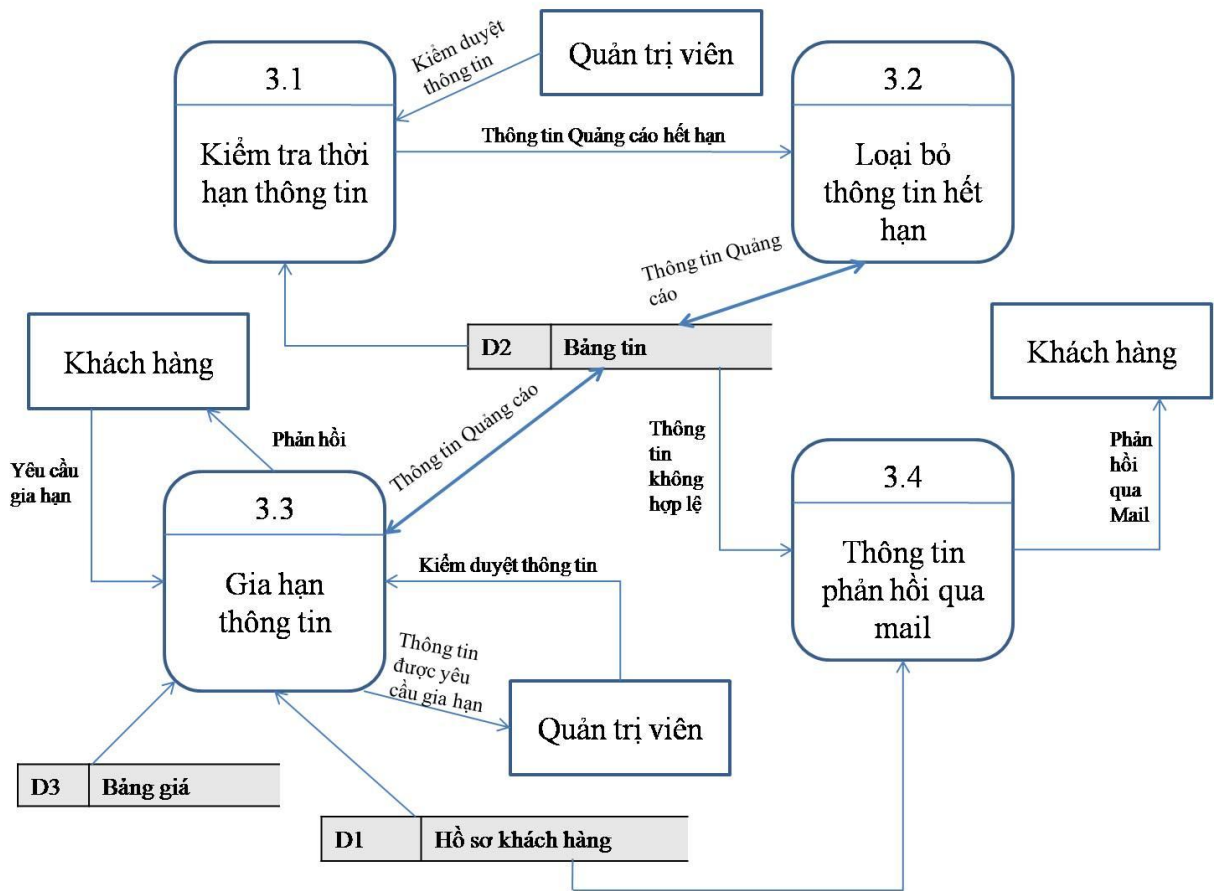
2.2.4 Biểu đồ luồng dữ liệu mức 1:



Hình 2.8: Biểu đồ luồng dữ liệu cho tiến trình 1.0



Hình 2.9: Biểu đồ luồng dữ liệu cho tiến trình 2.0

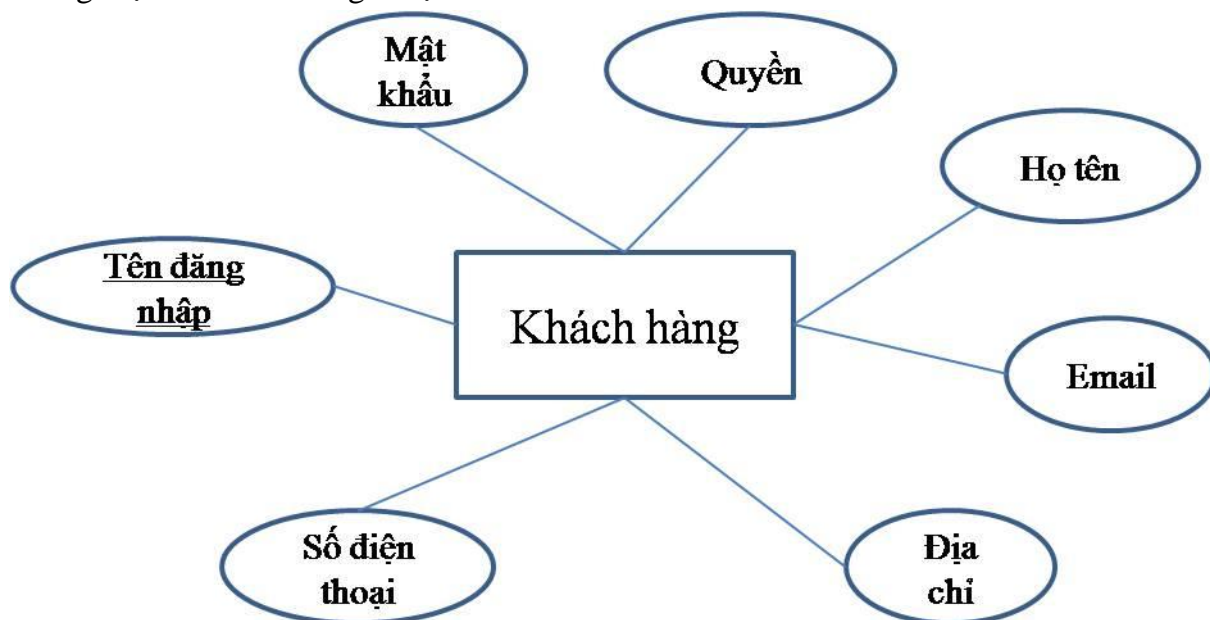


Hình 2.10: Biểu đồ luồng dữ liệu cho tiến trình 3.0

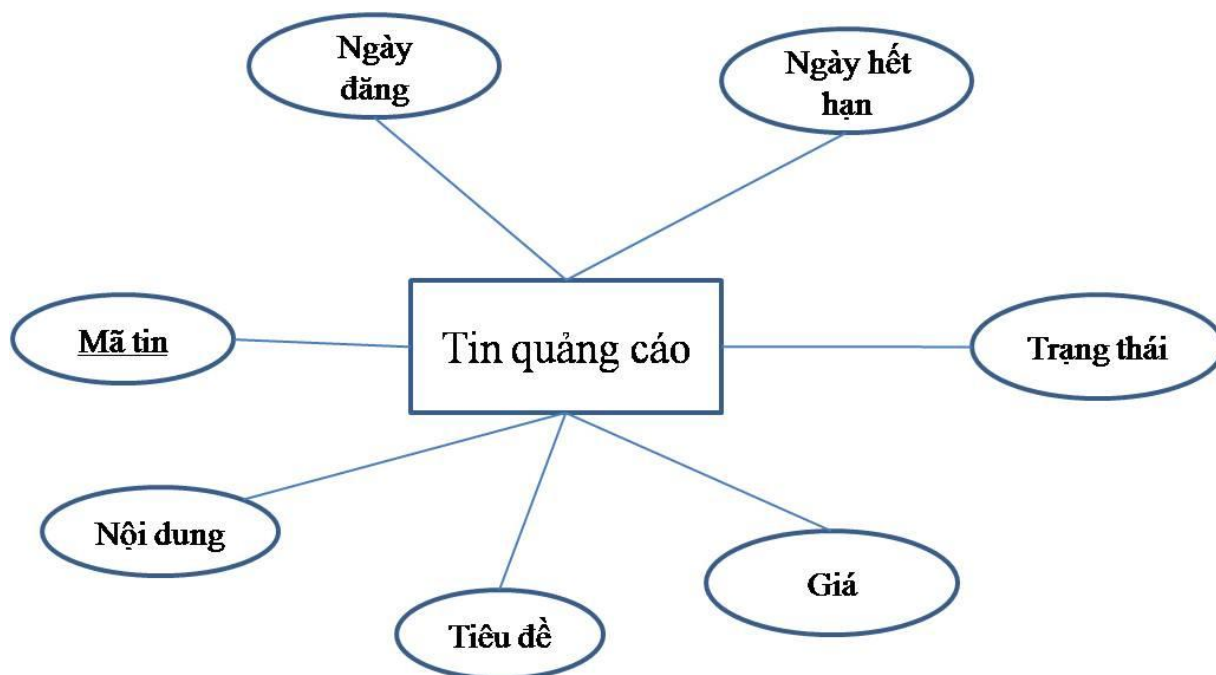
2.2 Mô hình ER và mô hình quan hệ

2.3.1 Đưa ra các thực thể

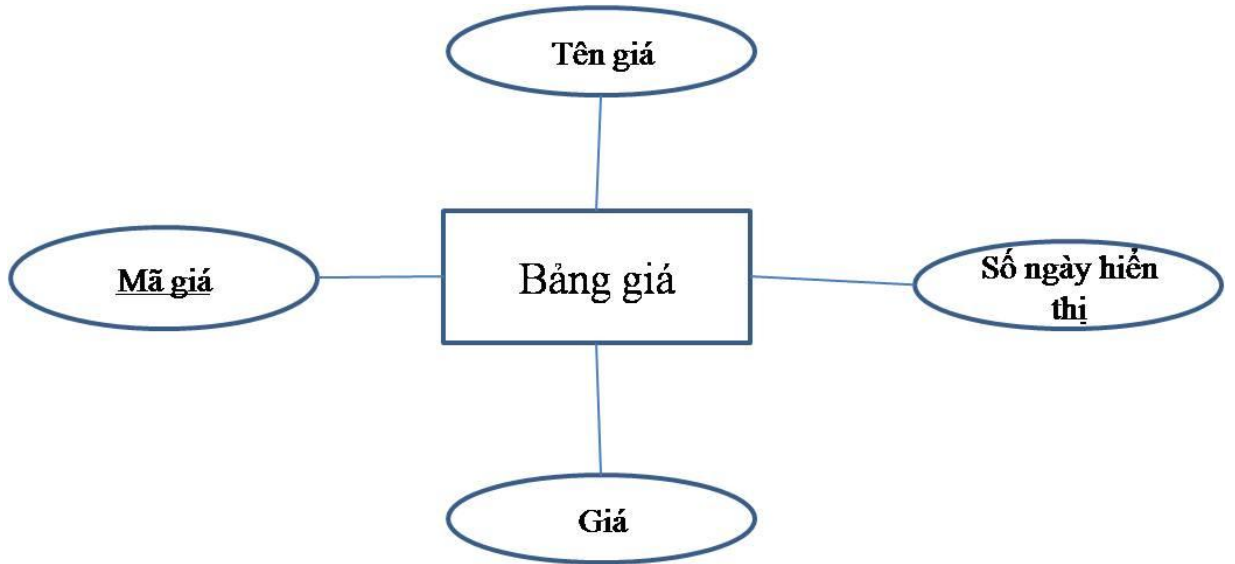
Từ những bảng 2.2, 2.3, 2.4 sau khi liệt kê chính xác và chọn lọc, ta rút ra được những thực thể với những thuộc tính:



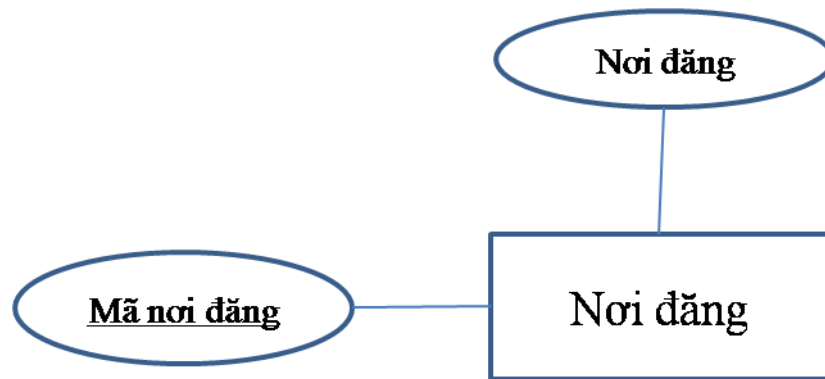
Hình 2.11: Thực thể Khách hàng



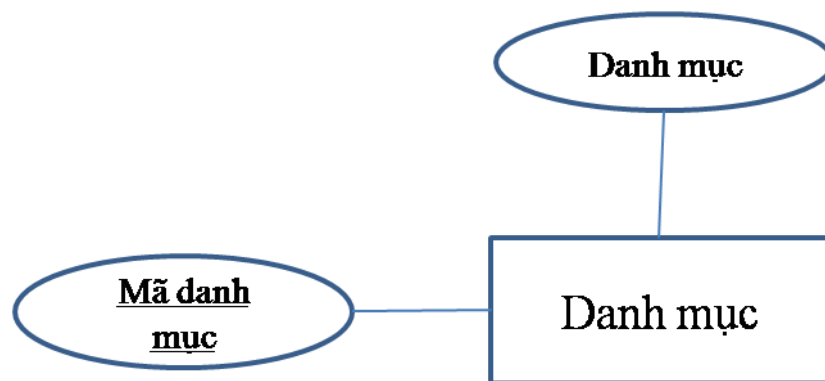
Hình 2.12: Thực thể tin quảng cáo



Hình 2.13: Thực thể bảng giá

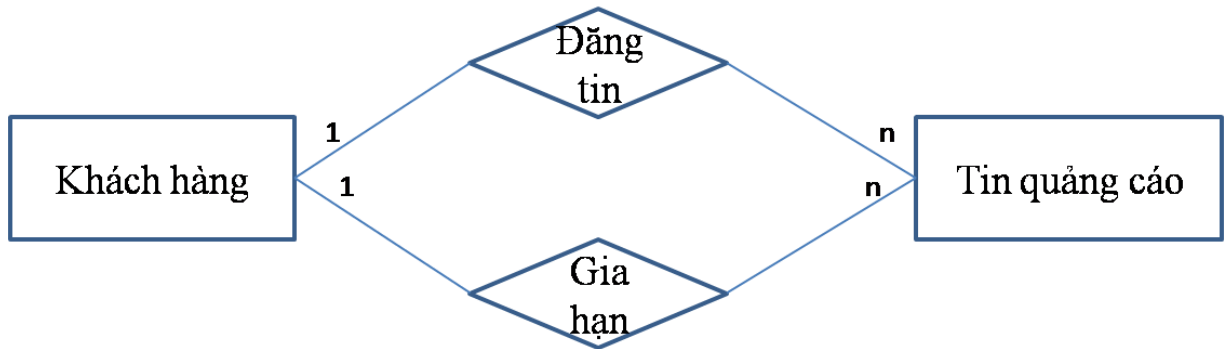


Hình 2.14: Thực thể Nơi đăng

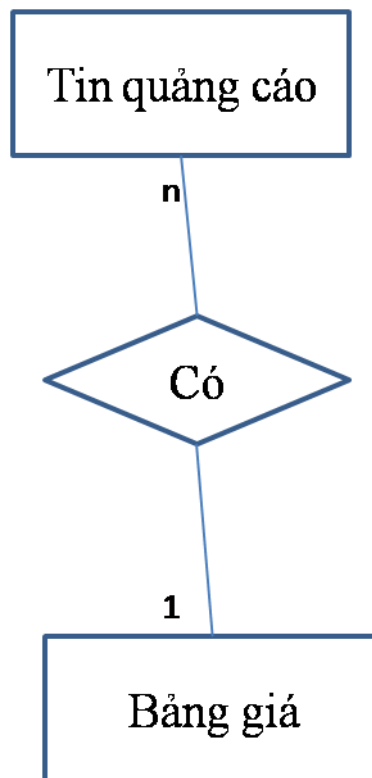


Hình 2.15: thực thể Danh mục

2.3.2 Xác định mối quan hệ giữa các thực thể



Hình 2.16: Mối quan hệ giữa thực thể “Khách hàng” và “Tin quảng cáo”



Hình 2.17: Mối quan hệ giữa “Bảng giá” và “Tin quảng cáo”



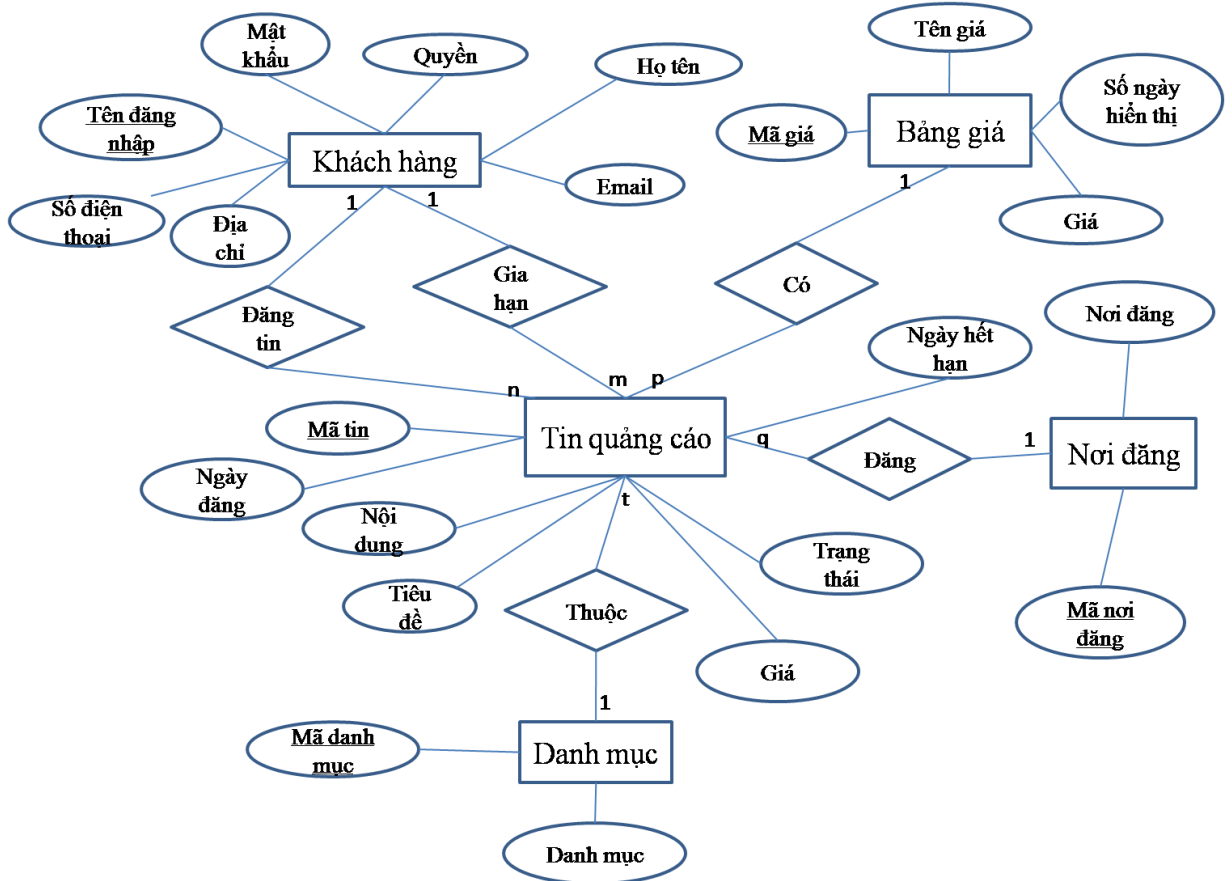
Hình 2.18: Mối quan hệ giữa “Tin quảng cáo” và “Nơi đăng”



Hình 2.19: Mối quan hệ giữa “Tin quảng cáo” và “Danh mục”

2.3.3 Mô hình ER

Sau khi rút gọn ta được mô hình ER như hình 2.20:



Hình 2.20: Mô hình ER

2.3.4 Thiết kế cơ sở dữ liệu, mô hình quan hệ

Từ mô hình ER ta có các quan hệ sau:

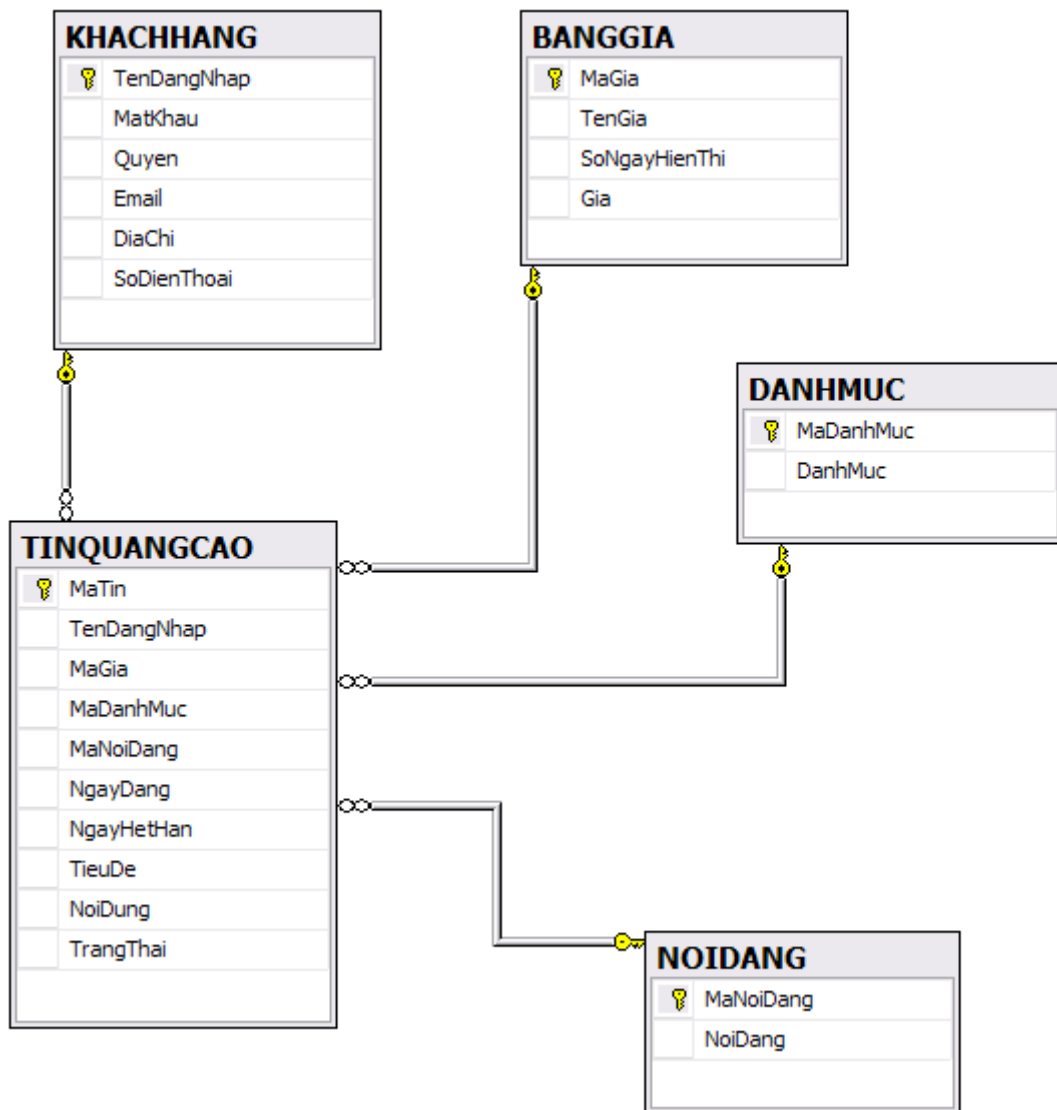
KHÁCH HÀNG (Tên đăng nhập, Mật khẩu, Quyền, Email, địa chỉ, số điện thoại)

BẢNG GIÁ (Mã giá, Tên giá, Số ngày hiển thị, giá)

TIN QUẢNG CÁO (Mã tin, Tên đăng nhập, Mã giá, Mã danh mục, Mã nơi đăng, Ngày đăng, Ngày hết hạn, Tiêu đề, Nội dung, Trạng thái)

DANH MỤC (Mã danh mục, Danh mục)

NƠI ĐĂNG (Mã nơi đăng, Nơi đăng)



Hình 2.21: Mô hình quan hệ

CHƯƠNG III: CHƯƠNG TRÌNH

3.1 Giới thiệu chương trình

Chương trình là một website được phát triển bằng các công cụ:

- Visual Studio 2008 Professional Edition bao gồm cả .NET Framework
- SQL Server 2005 Express Edition
- IIS (Internet Information Service)

Các Module chính của chương trình:

- Module “đăng ký khách hàng”: Lưu thông tin cá nhân khách hàng để quản lý những thông tin khách hàng và thông tin quảng cáo của khách hàng
- Module “đăng tin”: Lưu thông tin quảng cáo mà khách hàng đã đăng
- Module “bảng điều khiển khách hàng”: Lưu những thông tin cá nhân mà khách hàng thay đổi, sửa chữa. Gia hạn thông tin.
- Module “Administrator Control”: Module để người quản trị viên có thể kiểm soát thông tin, duyệt tin, quản lý tin, quản lý khách hàng thành viên, quản lý danh mục...

3.2 Hướng dẫn cài đặt

Để cài đặt Website ASP.NET ta cần phải cài đặt thành công những chương trình sau:

- SQL Server 2005 Express Edition
- IIS (Internet Information Service)

3.2.1 Cài đặt SQL 2005 Express Edition

Yêu cầu về phần cứng và hệ điều hành sử dụng

- **Hệ điều hành tối thiểu:** Windows 2000 Service Pack 4; Windows Server 2003 Service Pack 1; Windows XP Service Pack 2
- **Phần cứng:**
 - Máy tính chip Pentium III 600 MHz trở lên (Cấu hình đề nghị: Chip 1 GHz hoặc cao hơn.)
 - Tối thiểu 192 MB RAM (Cấu hình đề nghị: 512 MB RAM.)
 - Ổ cứng còn trống tối thiểu 525 MB

Bộ cài đặt:

- 1. Để cài đặt SQL Server 2005 Express, máy bạn phải có bộ Windows Installer 3.1 trở lên, download về tại địa chỉ:
<http://go.microsoft.com/fwlink/?LinkId=46459>
- 2. Microsoft .Net Framework 2.0 trở lên
 - o Hệ điều hành 32bit: <http://go.microsoft.com/fwlink/?LinkId=55731>
 - o Hệ điều hành 64bit: <http://go.microsoft.com/fwlink/?LinkId=55734>
- 3. Phải có file cài đặt SQL Server 2005 Express, có thể download miễn phí từ Website của Microsoft tại địa chỉ:
<http://www.microsoft.com/downloads/details.aspx?familyid=220549b5-0b07-4448-8848-dcc397514b41&displaylang=en>
- 4. SQL Server Management Studio Express:
<http://www.microsoft.com/downloads/details.aspx?familyid=C243A5AE-4BD1-4E3D-94B8-5A0F62BF7796&displaylang=en>

Sau khi download về, lưu vào một thư mục nào đó để bắt đầu tiến hành cài đặt lần lượt:

- *WindowsInstaller-KB893803-v2-x86.exe*: Windows Installer 3.1
- *dotnetfx.exe*: Microsoft .Net Framework 2.0
- *SQLEXPRESS.EXE*: SQL Server 2005 Express
- *SQLServer2005_SSMSEE.msi*: Công cụ quản lý SQL Server Management Studio Express

Chú ý, khi cài đặt SQL Server nên để chế độ Mixed mode và đặt mật khẩu cho tài khoản sa



Hình 3.1: Chế độ Mixed mode SQL Server

3.2.2 Cài đặt IIS

- Cài IIS 5.1 đối với Windows XP:

- Bước 1: Vào menu Start -> Control Panel
- Bước 2: Vào mục Add, Remove Program
- Bước 3: Trong cửa sổ mở ra, tiếp tục chọn vào Add, Remove Windows Components
- Bước 4: Trong cửa sổ tiếp theo, đánh dấu vào mục Internet Information Services (IIS) - đây chính là thành phần mà ta cần cài.
- Trong quá trình cài, Windows có thể yêu cầu cho đĩa Windows vào ổ CD để nó chép các file cần thiết. Lúc này ta có thể có hai cách:
 - Cho đĩa vào ổ CD và OK.
 - Nếu trên máy đã có sẵn thư mục chứa bộ cài đặt Windows, nhấn Browse và tìm đến thư mục I386 có trong bộ cài đặt đó. -> OK
- Khi máy báo cài xong, nhấn Finish.

- Cài IIS 7 đối với Windows 7:

- Bước 1: Vào Control Panel -> Programs and Features
- Bước 2: Chọn Turn windows features
- Bước 3: Một cửa sổ hiện ra:
 - Chọn dấu tick vào Internet Information Services
 - Chọn dấu tick vào World Wide Web Services
 - Chọn dấu tick vào ASP, ASP.Net

Click OK

3.2.3 Cài đặt thư mục ảo, tạo kết nối và Attach Cơ sở dữ liệu

3.2.3.1 Attach cơ sở dữ liệu (thêm cơ sở dữ liệu đã tồn tại vào SQL Server)

Ta có thể dùng SQL Server Management Studio Express để Attach cơ sở dữ liệu.

Trước hết, bạn kết nối vào Server, điền tên Server, chọn SQL Server Authentication và tên đăng nhập với mật khẩu.

Tiếp theo bạn vào mục Databases, Click chuột phải chọn Attach, một cửa sổ hiện lên, tiếp tục click vào nút Add.. Rồi chọn file *db_quangcao.mdf* trong thư mục "App_Data" trong thư mục của chương trình. Sau đó OK là hoàn tất.

3.2.3.2 Sửa chuỗi kết nối

Chương trình được phát triển ở một nơi khác, một máy chủ chứa cơ sở dữ liệu có thể khác với lúc cài đặt nên bạn phải sửa chuỗi kết nối cơ sở dữ liệu.

Tại thư mục của chương trình bạn tìm file Web.config. Nếu bạn có Visual Studio thì mở nó, nếu không bạn có thể mở nó bằng notepad hay wordpad. Sau đó bạn tìm đến dòng:

```
<connectionStrings>
    <add name="db_quangcaoConnectionString"
connectionString="Data Source=REKKA;Initial Catalog=db_quangcao;Persist
Security Info=True;User ID=sa;Password=123456;"
providerName="System.Data.SqlClient"/>
</connectionStrings>
```

Tại phần "Data Source=REKKA" ta thay bằng tên Server SQL 2005 mà ta đã attach cơ sở dữ liệu. "User ID=sa;Password=123456" ta thay bằng tên đăng nhập và mật khẩu mà ta đã dùng để đăng nhập vào SQL Server và attach cơ sở dữ liệu.

3.2.3.3 Tạo thư mục ảo

+ Bật mở IIS

+ Di chuyển chuột tới SERVER\Web site\ Default Web Site, nhấn chuột phải vào Default Web Site, chọn New\Virtual Directory

+ Màn hình sẽ hiển thị ra Virtual Directory Creation Wizard

+ Nhấn chuột vào nút Next

+ Gõ chữ “ Web” (hay đặt tên gì cũng được) vào vùng Alias và chọn Next

+ Nhấn chuột vào nút Browse, chọn thư mục chương trình, và nhấn Next.

+ Chọn Read và Run script (such as ASP) rồi tiếp tục chọn Next.

+ Chọn Finish để kết thúc.

Bây giờ, ta có thể chạy chương trình bằng các vào trình duyệt gõ

[Http://hostname/Alias](http://hostname/Alias) để chạy chương trình. “Hostname” là tên Host (máy) mà ta tạo thư mục ảo trong IIS. “Alias” là tên tùy chọn trong mục Alias khi tạo thư mục ảo

3.3 Hướng dẫn sử dụng

3.3.1 Hướng dẫn chức năng đăng ký

Khi một khách hàng mới đến thăm website, khách hàng muốn đăng tin mà chưa có tài khoản. Khách hàng phải đăng ký một tài khoản để có quyền đăng thông tin quảng cáo. Ở trang chủ(hình 3.2), khách hàng có thể kích chuột vào menu đăng ký để chuyển đến trang đăng ký

Trang chủ Đăng tin Liên hệ Diễn đàn Đăng nhập Đăng ký

HMWEB.COM.VN CHIA SẺ LÀ NIỀM VUI

Trang chủ Đăng nhập Đăng ký

Danh mục

- ::Máy tính - linh kiện
- ::Thời trang
- ::Bắt động sản
- ::Ô tô - Xe máy
- ::Giới thiệu Website
- ::Sách vở - Báo chí

Tỉnh thành

- ::Hà Nội
- ::Hải Phòng
- ::Nam Định
- ::Quảng Ninh
- ::Đà Nẵng
- ::Huế
- ::Nha Trang
- ::TP Hồ Chí Minh
- ::Thái Bình

Tin mới nhất

	Người đăng	Danh mục	Nơi đăng
Bán nhà ở khu vực 320 - Cát Bi...	vinh	Bắt động sản	Hải Phòng
Bán ví da cao cấp!...	bangoc	Máy tính - linh kiện	Hà Nội
Đăng tin...	codon	Máy tính - linh kiện	Hà Nội
Bán xe Sirius cũ đỏ đen, phanh đĩa, vành đúc...	vinh	Ô tô - Xe máy	Nam Định
Cơ bản thì nó là thế!...	ngoc	Giới thiệu Website	Hà Nội
Căn bán nhà ở số 105 Cầu Giấy...	Vinh	Bắt động sản	Hà Nội

Tin mới nhất

- ::Bán nhà ở khu vực 320 - Cát Bi
- ::Bán ví da cao cấp!
- ::Đăng tin
- ::Bán xe Sirius cũ đỏ đen, phanh đĩa, vành đúc
- ::Cơ bản thì nó là thế!
- ::Căn bán nhà ở số 105 Cầu Giấy

Banner quảng cáo

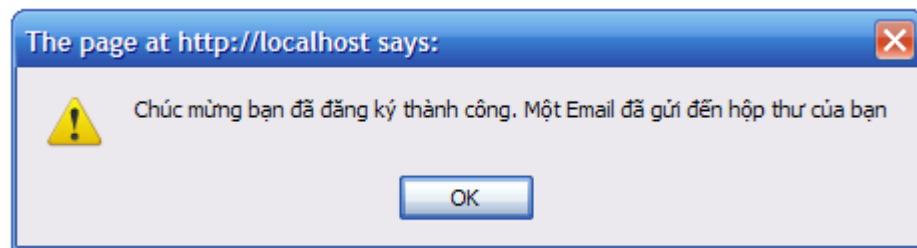


Hình 3.2: Giao diện trang chủ

Tên đăng nhập	<input style="width: 100%;" type="text"/>
Mật khẩu	<input style="width: 100%;" type="password"/>
Nhập lại mật khẩu	<input style="width: 100%;" type="password"/>
Email	<input style="width: 100%;" type="text"/>
Họ tên	<input style="width: 100%;" type="text"/>
Địa chỉ	<input style="width: 100%;" type="text"/>
Số điện thoại	<input style="width: 100%;" type="text"/>
	<input style="width: 100px; height: 25px;" type="button" value="Đăng ký"/>

Hình 3.3: Form đăng ký

Hình 3.3 là Form đăng ký, khách hàng nhập đầy đủ thông tin vào các trường. Những trường bắt buộc là Tên đăng nhập, mật khẩu, Email. Email là quan trọng, yêu cầu khách hàng nhập chính xác, vì Email là nơi để hệ thống website và khách hàng trao đổi thông tin. Khi khách hàng điền đầy đủ và chính xác các thông tin thì kích chuột vào nút đăng ký. Khi nhận được thông báo như hình 3.4 là đăng ký thành công. Một Email đã được gửi đến cho khách hàng



Hình 3.4: Thông báo đăng ký thành công

3.3.2 Hướng dẫn chức năng đăng tin

Để có quyền đăng được thông tin, trước hết khách hàng phải đăng nhập. Sau khi đăng nhập. Khách hàng kích chuột vào menu đăng tin trên thanh menu để chuyển đến trang đăng tin.

Tiêu đề

chọn danh mục

Nơi đăng tin

Hạn đăng [Xem bảng giá các gói cước](#)

Nội dung (Nội dung quảng cáo của bạn)

The screenshot shows a rich text editor with multiple toolbars. The top toolbar includes icons for source code, undo, redo, bold, italic, underline, strikethrough, text color, background color, link, unlink, list, and indent. The second toolbar contains icons for bulleted list, numbered list, decrease indent, increase indent, quote, unquote, link, unlink, and table. The third toolbar features icons for image, video, audio, calendar, table, smiley, link, unlink, and globe. Below the toolbars are dropdown menus for Styles, Format, Font, and Size, followed by color pickers for text and background colors, and icons for undo, redo, and help. The main editing area is a large, empty white rectangle.

Bạn có thể upload tối đa 3 ảnh rồi chèn vào bài viết bằng liên kết (hoặc bạn có thể chèn ảnh từ một host trung gian như photobucket, imageshark...)

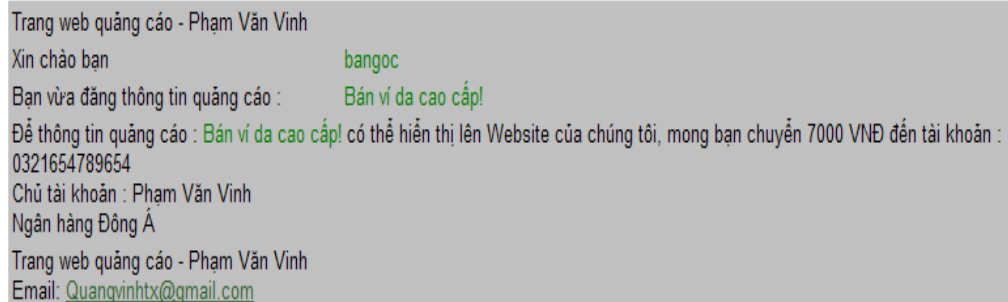
Từ khóa (để thuận lợi cho việc tìm kiếm bài viết)

Cho phép bình luận (bạn có quyền cho phép các member bình luận tin quảng cáo của bạn)

Hình 3.5: Form đăng ký

Khách hàng điền đầy đủ những thông tin, Tiêu đề, Danh mục, Hạn đăng... Khách hàng có thể xem bảng giá bằng cách kích vào link “Xem bảng giá các gói

cước”. Khách hàng có thể soạn thảo nội dung tin quảng cáo của mình bằng một editor giao diện bắt mắt dễ dùng như trong hình 3.5 .Khi đăng tin thành công, khách hàng cũng sẽ nhận được một thông báo thanh toán vào Email như hình 3.6



Trang web quảng cáo - Phạm Văn Vinh
 Xin chào bạn bangoc
 Bạn vừa đăng thông tin quảng cáo : Bán ví da cao cấp!
 Để thông tin quảng cáo : Bán ví da cao cấp! có thể hiển thị lên Website của chúng tôi, mong bạn chuyển 7000 VNĐ đến tài khoản :
 0321654789654
 Chủ tài khoản : Phạm Văn Vinh
 Ngân hàng Đông Á
 Trang web quảng cáo - Phạm Văn Vinh
 Email: Quangvinhtx@gmail.com

Hình 3.6: Email thông báo khách hàng đăng tin

3.3.3 Hướng dẫn chức năng gia hạn

Khi thông tin hết hạn, một Email sẽ được gửi đến cho khách hàng, thông báo thông tin quảng cáo của bạn đã hết hạn để hiển thị lên website.

Khách hàng sẽ đăng nhập, rồi vào chức năng “Bảng điều khiển” để gia hạn thông tin

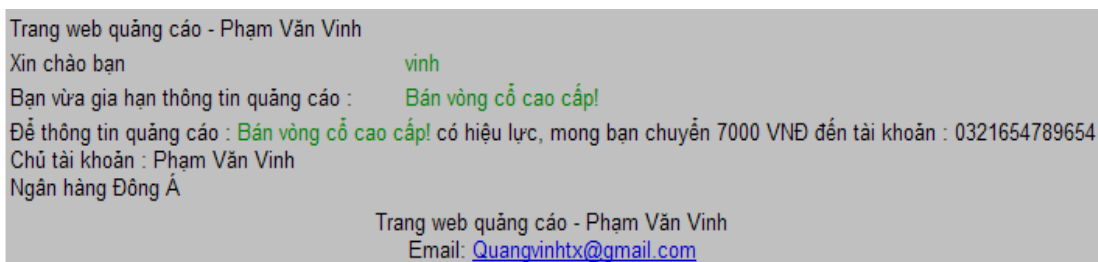
Bảng thông tin cá nhân				
Tên đăng nhập	vinh			
Quyền	administrator			
Họ và tên	Phạm Vinh tc			
Email	quangvinh318@gmail.com			
Địa chỉ	Thái Bình			
Điện thoại	01215243172			
Ngày giờ đăng ký	01/01/2011			
Số lần đăng nhập	63			
<input type="button" value="Sửa"/>				

Bài đã đăng	Danh mục	Ngày đăng	Ngày hết hạn	
Bán vòng cổ cao cấp!	Máy tính - linh kiện	03/07/2011	10/07/2011	Gia hạn
Bán hàng đa cấp	Máy tính - linh kiện	30/06/2011	07/07/2011	Gia hạn
Bán xe Sirius cũ đỏ đen, phanh đĩa, vành đúc!	Ô tô - Xe máy	20/06/2011	20/07/2011	Gia hạn
Hay Lắm	Máy tính - linh kiện	14/06/2011	21/06/2011	Gia hạn
Cần bán nhà ở số 105 Cầu Giấy	Bất động sản	30/05/2011	10/12/2011	Gia hạn
1 2				

Đổi mật khẩu	
Mật khẩu cũ	<input type="text"/>
Mật khẩu mới	<input type="text"/>
Nhập lại mật khẩu	<input type="text"/>
<input type="button" value="Đổi mật khẩu"/>	

Hình 3.7: Bảng điều khiển khách hàng

Sau khi kích vào link gia hạn cho thông tin khách hàng chọn, sẽ chuyển đến trang gia hạn. Khách hàng chọn số ngày gia hạn. Sau khi gia hạn thành công, sẽ có một email thông báo gia hạn và thanh toán được gửi đến cho khách hàng.



Hình 3.8: Email thông báo gia hạn

3.3.4 Hướng dẫn một số chức năng trong Administrator Control

Chức năng này là dành cho các quản trị viên.

3.3.4.1 Chức năng “quản lý tin” và duyệt tin

Những thông tin quảng cáo đang chờ duyệt đăng

Tiêu đề	Người gửi	Ngày gửi	Ngày hết hạn	Trạng thái			
Đăng tin thử nghiệm ...	rekka	01/07/2011	20/09/2011	Đang khóa	Mở	Sửa	Xóa
Google ...	thao	01/07/2011	31/07/2011	Đang khóa	Mở	Sửa	Xóa
Bán vòng cổ cao cấp! ...	vinh	03/07/2011	10/07/2011	Đang khóa	Mở	Sửa	Xóa

Những thông tin quảng cáo đang chờ duyệt gia hạn

Tiêu đề	Người gửi	Ngày gửi	Ngày hết hạn	Trạng thái	Số ngày gia hạn			
Bán vòng cổ cao cấp! ...	vinh	03/07/2011	10/07/2011	Đang khóa	7	Mở	Gia hạn	Xóa

Design by Phạm Văn Vinh - Quangvinhtx@gmail.com

Hình 3.9: Duyệt tin

Những thông tin khách hàng đã đăng hoặc đã gia hạn nhưng chưa thanh toán sẽ được hiển thị. Khi đã nhận được thanh toán, quản trị viên có thể kích link nút mở, để đồng ý hiển thị thông tin lên web. Kích vào link gia hạn để đồng ý gia hạn.

3.3.4.2 Chức năng “Quản lý thành viên”

The screenshot shows the 'Administrator Control' interface for the user 'Quangvinhtx@gmail.com'. The navigation menu includes: Trang chủ, Quản lý tin tức, Quản lý thành viên, Quản lý danh mục, Quản lý bảng giá, Quản lý tỉnh thành, and Đổi mật khẩu. The 'Quản lý thành viên' section is active, displaying a search bar and a table of members.

Tên đăng nhập	Quyền	Họ và tên	Email	Địa chỉ	Điện thoại	Hợp lệ		
bangoc	user	Vương Bá Ngọc	anhchangphieuangcp@gmail.com	Quảng Ninh	01236548546	<input checked="" type="checkbox"/>	Khóa	Sửa
codon	user	Vinh ttx	quangvinhtx@gmail.com	hp	123654789	<input checked="" type="checkbox"/>	Khóa	Sửa
ironman	admin	vinh	quangx@gmail.com	hp	456697	<input checked="" type="checkbox"/>	Khóa	Sửa
ironman4	admin	vinh	quvinx55@gmail.com	hp	456697	<input checked="" type="checkbox"/>	Khóa	Sửa
ngoc	user	Bá Ngọc	ngoc@gmail.com	Quảng Ninh	012364478	<input type="checkbox"/>	Mở	Sửa
ngocthao	user	Vương Bá Ngọc	thaodang@gmail.com	Quảng Ninh	01236548546	<input checked="" type="checkbox"/>	Khóa	Sửa
odin	user	vinh	quhtx@ail.com	hp	456697	<input checked="" type="checkbox"/>	Khóa	Sửa
pvvinh	admin	Vinh	vovan@gmail.com	HP	0123456789	<input checked="" type="checkbox"/>	Khóa	Sửa
Quangvinh	admin	Vinh	vinh123@dfg.com	Thái Bình	123456	<input checked="" type="checkbox"/>	Khóa	Sửa
Qvinh	admin	vinh	fgerhg@gmail.com	HP	0123564789	<input checked="" type="checkbox"/>	Khóa	Sửa

1 2

Hình 3.10: Quản lý thành viên

Quản trị viên có thể sửa thông tin thành viên, có thể khóa hay mở. Khi một thành viên bị khóa, thành viên đó sẽ không đăng nhập được.

KẾT LUẬN

Đồ án đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Mô tả nghiệp vụ của bài toán và tiến hành mô hình hóa nghiệp vụ bài toán chuẩn bị cho bước sau.
- Phân tích bài toán theo hướng cấu trúc bao gồm phân tích dữ liệu và phân tích xử lý.
- Thiết kế hệ thống Website bao gồm thiết kế kiến trúc, thiết kế dữ liệu, thiết kế giao diện và các mô đun xử lý.
- Cài đặt hệ thống và thử nghiệm với một số dữ liệu.

Trong thời gian nghiên cứu, xây dựng Website, em đã hết sức cố gắng làm việc với sự giúp đỡ tận tình của thầy giáo hướng dẫn. Chương trình đã đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên trình độ và kinh nghiệm còn hạn chế; chương trình vẫn còn nhiều thiếu sót. Rất mong các thầy cô giáo và các bạn tận tình giúp đỡ để chương trình ngày càng được hoàn thiện hơn.

Nếu được phát triển tiếp đề tài này, em sẽ tiếp tục cố gắng hoàn thiện các chức năng của Website để có thể đáp ứng được với nhu cầu của các doanh nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

[1]. Nguyễn Văn Vy, *Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin quản lý*, NXB Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Hà nội, 2007

[2]. *Tài liệu hướng dẫn giảng dạy – Lập trình ứng dụng web với ASP.NET*, Trung tâm tin học – Đại học Khoa Học Tự Nhiên thành phố Hồ Chí Minh, tháng 6 năm 2005

[3]. Website <http://www.raovat123.com>

Tài liệu tiếng anh

[1]. Microsoft®, MSDN Library, <http://msdn.microsoft.com/en-us/library/ms123401.aspx>